

Mekong sống hay chết?

Tô Văn Trường

Xây các đập thủy điện trên sông Mekong là vấn đề rất lớn, ảnh hưởng xấu đến hệ sinh thái và đời sống của người dân thuộc lưu vực sông và quan hệ giữa các nước trong khu vực

Trên mạng có bài báo “Thủy điện không khiến dòng Mekong sẽ chết” gây xôn xao công luận, dẫn từ phát biểu của TS Phạm Tuấn Phan, Giám đốc (CEO) điều hành Ban Thư ký Ủy hội sông Mekong (MRS) tại Diễn đàn khu vực (Stakeholders Forum) và dự án thủy điện Pak Beng tổ chức ở Luang Prabang - Lào mới đây.

Trường tồn?

Bài báo dựa trên nhận định “dòng Mekong sẽ chết” được nhiều bạn đọc quan tâm. Định kiến của bài báo thể hiện ngay từ câu đầu: “Trong những năm qua, Mekong Delta đang chết vì khát, vì mặn và nông ngư dân ngày càng cơ cực vẫn cứ nghèo”...

Thực tế, hiện nay vùng ven biển, bà con muốn nuôi tôm nước lợ đang lo không chủ động được độ mặn theo thời kỳ sinh trưởng của con tôm. Các vùng hẻo lánh rất khó đi đến trước đây thì nay đã có đường cho ô tô với nhiều ngôi nhà được xây khang trang hơn trước. Tuy những vùng này chưa phát triển toàn diện như mong muốn nhưng so với thời kỳ bao cấp cuối thế kỷ trước thì đến nay bộ mặt nông thôn đã khác rất nhiều.

Từ năm 2016, với chủ trương “ven sông hóa”, các quốc gia ven sông bắt đầu sử dụng CEO là người trong khu vực và Việt Nam là nước đầu tiên có người trúng cử ở vị trí rất quan trọng này qua các thủ tục rất khắt khe của MRC.

CEO Phạm Tuấn Phan có thể nhầm lẫn hay “nước đôi” khi cho rằng thủy điện sẽ không khiến dòng sông Mekong chết, dòng sông sẽ trường tồn! Tuy nhiên, tác động của nó làm giảm cá tôm, mất một số loài và tác động bất lợi đến thủy văn, phù sa, xói lở ở hạ lưu. Tổ chức Sông ngòi quốc tế (International River - IR) đến không có nghĩa là họ đồng ý như nhận thức của CEO Tuấn Phan. Khi được mời dự tiệc, nếu phản đối/không thích thì người ta sẽ không đến hoặc đến vì xã giao. Còn việc đến một diễn đàn quan trọng như thế này dù phản đối hay ủng hộ thì họ vẫn phải đến để có tiếng nói trên diễn đàn.

CEO đặt nặng vấn đề kinh phí khắc phục sự cố, chẳng hạn việc tăng chi phí 400 triệu USD của Lào để chỉnh sửa một số hạng mục theo các ý kiến góp ý. Thông tin do kỹ sư phụ trách công trường thi công nói chỉ khoảng 200 triệu USD cho Xayabury hay 140.000 USD cho Don Sahong tại đập. Xin lưu ý, các chi phí đó là rất nhỏ bé so với các tác động bất lợi lũy tích, kéo dài mà nó có thể tác động xuống hạ lưu.



Biểu đồ các dự án thủy điện trên Lancang Mekong (IRN)

Bất lợi rất nhiều

Theo thông tin trong chương trình nghiên cứu khoa học KC08 của Bộ Khoa học và Công nghệ, hiện nay trên lưu vực có khoảng 42 đập thủy điện với tổng dung tích hữu ích khoảng 40 tỉ m³,

chưa kể 3 thủy điện dòng chính đang và sẽ xây dựng ở Lào (Xayabury 225 triệu m³, Don Shahong 115 triệu m³, Pak Beng 442 triệu m³).

Theo tôi hiểu, tác động có lợi của các đập thủy điện chỉ thấy được khi hồ vận hành hợp lý, đưa nước xuống hạ lưu theo quy luật tự nhiên, giảm dần từ đầu mùa khô đến cuối mùa khô.

Trong những năm qua, do nhu cầu phát điện, các hồ tích sớm ngay từ đầu mùa mưa và tích muộn cuối mùa lũ là nước về thấp ngay ở tháng 11, 12 và tháng 1. Nước thấp cả tháng 5 và tháng 6 nên kết quả là mặn đến sớm, rút muộn, rất bất lợi cho sản xuất. Nước điều tiết chủ yếu ở tháng 3 và tháng 4 khi đó đã giảm sản xuất nên hiệu quả không nhiều.

Các bất lợi khác thấy rõ cả trong kết quả tính toán mô hình thủy lực, thủy văn và khảo sát trong thực tế:

- Mặn đến sớm, rút muộn và mặn bất thường làm ảnh hưởng đến 2 vụ lúa chính đông xuân và hè thu.
- Xu thế lũ giảm, mất phù sa, thủy sản, đặc biệt ô nhiễm môi trường nước có thể làm ảnh hưởng đến nuôi trồng thủy sản, thiệt hại là khó lường.
- Tương lai phù sa chỉ còn dao động trong khoảng 11,1-29,4 triệu tấn so với 34-97 triệu tấn hiện nay.
- Ảnh hưởng đến giao thông thủy - gia tăng xói lở bờ.
- Hầu hết 9 khu bảo tồn sinh thái ở đồng bằng sông Cửu Long sẽ bị ảnh hưởng xấu ở mức độ khác nhau.
- Mất đi quy luật tự nhiên của dòng chảy và mất đi nguồn lợi thủy sản, phù sa.
- Mất khả năng dự báo dòng chảy về đồng bằng, đây là điều đáng lo ngại vì sẽ thiếu chủ động trong sản xuất.

Đối với nông nghiệp, thủy điện ảnh hưởng 214.000 hộ ở vùng ven biển và 149.000 hộ vùng lũ, khoảng 22.000 hộ nuôi trồng thủy sản.

“Nói chuyện” với Lào!

Xưa nay, do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, Việt Nam đã khai thác triệt để tiềm năng thủy điện. Lào là nước nghèo, có tiềm năng thủy điện dồi dào nên họ tập trung vào phát triển thủy điện, không có gì lạ. Một câu hỏi rất thực tế được đặt ra: Các nước, kể cả Việt Nam, sẽ giúp ích được gì cho Lào, nếu họ ngừng xây dựng các đập thủy điện?

Các cơ quan hữu quan ở trong nước, kể cả Chính phủ Việt Nam, đã nhiều lần thảo luận với bạn về tuân thủ Hiệp định Mekong 1995 và trì hoãn việc xây đập thủy điện càng lâu càng tốt, đặc biệt là “nói không” với các hồ Stung Treng và Sambor vì ảnh hưởng trực tiếp rất lớn đến đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, vai trò và vị thế của Ủy ban sông Mekong Việt Nam cũng rất hạn chế.

Nhìn vào thực tế, trước mắt, cần tiếp tục đẩy mạnh yêu cầu Lào ngưng tất cả dự án thủy điện tới khi nghiên cứu “Council Study” hoàn tất và nghiêm chỉnh tuân thủ Hiệp định MRC 1995. Đồng

thời, cần có giải pháp “win - win” (các bên cùng có lợi) là hạn chế việc xây dựng các đập trên đất Lào, có thời gian kiểm chứng, hạn chế các tác động tiêu cực. Đặc biệt, xây dựng quy chế trao đổi thông tin kịp thời, nắm chắc quy trình vận hành các hồ chứa để các nước hạ lưu chủ động các giải pháp ứng phó là rất cần thiết.

6 thủy điện trên dòng chính thuộc Trung Quốc đã xây dựng

| Tên dự án | Công suất thiết kế (MW) | Dung tích hữu ích (triệu m ³) | Tổng dung tích (triệu m ³) | Diện tích LV (km ²) | Hoàn thành |
|-------------|-------------------------|---|--|---------------------------------|------------|
| Gongguoqiao | 750 | 120 | 510 | 97.300 | |
| Xiaowan | 4.200 | 9.850 | 15.130 | 113.300 | 2010-2012 |
| Manwan | 1.500 | 258 | 920 | 114.500 | 1993 |
| Dachaosan | 1.350 | 267 | 880 | 121.000 | 2001 |
| Nuozhadu | 5.500 | 12.400 | 24.670 | 144.700 | 2013-2016 |
| Jinhong | 1.500 | 249 | 1.040 | 149.100 | 2012-2013 |